**Bài 35: VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**I. Mục tiêu cần đạt :**

**1. Kiến thức:**

- Hs cần hiểu được đồng bằng sông Cửu Long là vùng trọng điểm sản xuất lương thực-thực phẩm lớn nhất cả nước . Vị trí địa lí thuận lợi tài nguyên đất, khí hậu nước phong phú đa dạng, những đặc điểm dân cư , xã hội của vùng.

- Làm quen với khái niệm chung sống với lũ ở đồng bằng sông Cửu Long

**2. Kĩ năng:**

- Hs phải xác định được ranh giới của vùng, vị trí một số tài nguyên quan trọng, vận dụng thành thạo kênh chữ, kênh hình để phân tích và giải thích được một số bức xúc ở đồng bằng sông Cửu Long

**- Các kĩ năng cơ bản được giáo dục :**

- Tư duy : Thu thập và xử lí thông tin từ lược đồ / bản đồ , bảng số liệu , bảng thống kê và bài viết về tình hình phát triển các ngành kinh tế ở đồng bằng sông Cửu Long . Phân tích mối quan hệ giữa điều kiện tự nhiên với sự phát triển các ngành kinh tế và giữa các ngành kinh tế với nhau ở đồng bằng sông Cửu Long .

- Giao tiếp : Trình bày suy nghĩ thảo luận , lắng nghe , phản hồi tích cực hợp tác và làm việc nhóm .

- Làm chủ bản thân : Quản lí thời gian , đảm nhận trách nhiệm cá nhân trong nhóm .

.

**3.Thái độ**

- Giáo dục lòng yêu thiên nhiên

**II. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh :**

**1. Giáo viên :**

- Bản đồ tự nhiên của vùng đồng bằng sông Cửu Long

- Một số tranh ảnh vùng

**2. Học sinh :**

- Sách giáo khoa .

**III. Tổ chức hoạt động dạy và học :**

**Khám phá - Động não :**

- Nêu những hiểu biết của em về vùng đồng bằng sông Cửu Long .

- Đồng bằng sông Cửu Long gồm những tỉnh – thành phố nào ?

**Kết nối :**

Chúng ta đã tìm hiểu đặc điểm kinh tế - xã hội của 6 vùng kinh tế từ Bắc vào Nam .Hôm nay sẽ giới thiệu với các em vùng kinh tế thứ 7 của đất nước cũng là vùng tận cùng của phía nam tổ quốc, 1 vùng đất mới được khai phá cách đây hơn 300 năm nay trở thành vùng nông nghiệp trù phú, đồng bằng rộng lớn của nước ta .

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung ghi bài** |
| **+ Hoạt động 1:**Tìm hiểu vị trí giới hạn lãnh thổ .( cá nhân ) – 8’  - Hs nghiên cứu sgk và lược đồ hình 35.1 để xác định ranh giới vùng Đồng bằng sông Cửu Long  - Hs đọc tên các tỉnh ở vùng về diện tích và dân số  - Tìm vị trí địa lí đảo Phú Quốc  - Nêu ý nghĩa vị trí địa lí của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.  **+ Hoạt động 2:** Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.    - Quan sát trên lược đồ và kết hợp kiến thức đã học cho biết địa hình vùng đồng bằng sông Cửu Long có đặc điểm gì nổi bật?  - Nhận xét về địa hình khí hậu đồng bằng sông Cửu Long.  - Quan sát trên lược đồ (hình 35.1), hãy xác định dòng chảy sông Tiền, sông Hậu. Nêu ý nghĩa của sông Mê Công đối với đồng bằng sông Cửu Long.  - Dựa vào h35.1 và kiến thức đã học cho biết các loại đất chính ở đồng bằng sông Cửu Long và sự phân bố của chúng.  - Giá trị sử dụng từng loại đất đó? Phân bố từng loại?  - Gv Chốt lại.  - Chia 3 nhóm,mỗi nhóm thảo luận 1 ND trong sơ đồ h35.2.  - Dựa vào h35.2. nhận xét về thế mạnh về tài nguyên thiên nhiên ở đồng bằng sông Cửu Long để sản xuất lương thực.  - Nguồn nước tự nhiên dồi dào.  - Nguồn cá và thuỷ sản phong phú.  - Bồi đắp phù sa hàng năm,mở rộng đất Mũi Cà Mau.  - Trọng yếu đường giao thông quan trọng trong và ngoài nước.  - Bằng hiểu biết thực tế và kiến thức đã học.Nêu một số khó khăn chính về mặt tự nhiên ở đồng bằng sông Cửu Long.  (+Đất phèn,đất mặn chiếm diện tích lớn.  +Mùa khô kéo dài,nước biển xâm nhập sâu,gây thiếu nứơc ngọt.  +Mùa lũ gây ngập úng diện rộng).  - Giải pháp khắc phục:  +Cải tạo đất phèn đất mặn.  +Thoát lũ,cấp nước ngọt cho mùa khô.  +Chung sống với lũ và khai thác lợi thế do lũ mang lại.  +Chuyển hình thức canh tác sang nuôi trồng thuỷ sản,…  - Ý nghĩa việc cải tạo đất phèn và đất mặn.  - Áp dụng biện pháp thau chua ,rửa mặn, giữ nước ngọt.  - Đầu tư lượng phân bón lớn(phân lân)để cải tạo đất,chọn giống cây thích hợp..)  **+ Hoạt động 3:** Đặc điểm dân cư xã hội( cá nhân ) – 7 phút  -Dựa vào số liệu bảng 35.1 hãy nêu đặc điểm dân cư , xã hội ở đồng bằng sông Cửu Long .  -Đặc điểm đó có ý nghĩa gì?(Nền kinh tế chủ yếu lànông nghiệp,trình độ dân trí và tốc độ đô thị hoá thấp...)  - Chỉ tiêu nào cao hơn cả nước?ý nghĩa  -Tại sao phải đặt vấn đề phát triển kinh tế đi đôi với mặt bằng dân trí và phát triển đô thị ở đồng bằng sông Cửu Long?  - Y/tố dân trí và dân cư thành thị có tầm quan trọng đặc biệt trong việc xây dựng vùng động lực kinh tế...) | **1. Vị trí địa lí ,giới hạn lãnh thổ.**  - Vị trí liền kề phía tây Đông Nam Bộ, phía bắc giáp Cam-pu-chia, tây nam là vịnh Thái Lan, đông nam là Biển Đông  - Dân số (16,7 triệu người năm2002)  -Vị trí Đồng bằng sông Cửu Long có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế và mở rộng quan hệ hợp tác.  **2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.**  - Đồng bằng có diện tích rộng lớn nhất nước ta , địa hình khá bằng phẳng có nhiều loại đất tốt .  +Đất phù sa ngọt diện tích 1.2 tr ha.  + Đất phèn,đất mặn 2,5tr ha.  + Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm .  + Nguồn nước dồi dào .  + Sinh vật phong phú đa dạng  + Nhiều khả năng phát triển kinh tế biển .  - Tài nguyên thiên nhiên có nhiều thế mạnh để phát triển nông nghiệp  , đặc biệt vai trò sông Cửu Long rất to lớn.  - Thiên nhiên còn gây nhiều khó khăn cho đời sống và sản xuất ( nhiều diện tích đất phèn , mặn, mùa mưa lũ lụt , mùa khô thiếu nước )  **3.Đặc điểm dân cư xã hội**  - Là vùng đông dân,có nhiều dân tộc sinh sống như người Kinh,người Khơme, Chăm và Hoa.  - Người dân cần cù,năng động thích ứng linh hoạt với sản xuất nông nghiệp hàng hoá,với lũ hàng năm.  -Mặt bằng dân trí chưa cao |

**IV. Củng cố - hướng dẫn học sinh tự học ở nhà :**

**- Thực hành/ luyện tập - Trình bày 1 phút**

- Nếu thế mạnh về tài nguyên thiên nhiên để phát triển kinh tế -xh ở đồng bằng sông Cửu Long?

**- Vận dụng:**

- Nêu cách cải tạo đất phèn ở địa phương .Ý nghĩa của việc cải tạo đất phèn ,đất mặn ở đồng bằng sông Cửu Long.

**- Dặn dò :**

- Chuẩn bị bài 36 : Vùng đồng bằng sông Cửu Long ( tt )

- Điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệpcủa vùng .

- Tình hình sản xuất nông nghiệp của vùng .

- Đặc điểm sản xuất công nghiệp của vùng.